TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày: 07 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Khanh.

2. Bà Huỳnh Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 28/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 24/12/2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc N, sinh ngày 13/8/2002 tại huyện B, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ 15, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt N; con ông Trần Bảo L, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Kim T, sinh năm: 1974; Chưa có vợ; Chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là người thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Trần Bảo L, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1974, cùng cư trú: Tổ 15, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phan Văn B là Luật sư của Văn phòng Luật sư Châu Đốc thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Võ Minh T, sinh năm 1973, nơi cư trú: khóm C, phường B, thành phố Đ, tỉnh An Giang (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị Minh H, sinh năm 1948, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm C, phường B, thành phố Đ, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện tại: Lô 43G2, đường Lý Phật Mã, khóm B, phường K, thành phố X, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Bảo L, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1974, cùng cư trú: Tổ 15, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

2. Ông Tô Tấn L, sinh năm 1985, nơi cư trú: Tổ 15, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

3. Ông Lê Văn K, sinh năm 1981, nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

4. Ngân hàng T, địa chỉ: Số 77 đường Trần Hưng Đạo, quận H, Thành phố N, có ông Trần Đoàn Q, chức vụ Giám đốc Ngân hàng T, địa chỉ: Số 876 đường Trần Hưng Đạo, tổ 31, khóm B, phường K, thành phố X, tỉnh An Giang đại diện theo ủy quyền, có mặt.

5. Công ty B, địa chỉ: Số 29 - 31 đường Nguyễn Văn Cưng, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Bình N, chức vụ Giám đốc Công ty B. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn M, chức vụ Phụ trách Phòng bảo hiểm – trực thuộc Công ty B, vắng mặt.

6. Công ty bảo hiểm Đ, địa chỉ: Số 5/2 đường Tôn Đức Thắng, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh H, chức vụ Giám đốc Công ty bảo hiểm Đ. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Minh T, chức vụ Trưởng phòng giám định bồi thường – Công ty bảo hiểm Đ, vắng mặt.

7. Công ty V, địa chỉ: Số 1159 đường Trần Hưng Đạo, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Hoàng L, chức vụ Phó Giám đốc phụ trách Công ty V, vắng mặt.

8. Xí nghiệp khai thác và chế biến đá ACC, địa chỉ: ấp T, xã L, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Phú H, chức vụ Giám đốc Xí nghiệp khai thác và chế biến đá ACC. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Huy P, chức vụ Phó Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh - Xí nghiệp khai thác và chế biến đá ACC, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Phú N, sinh năm 1979, nơi cư trú: Tổ 8, ấp S, xã T, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

2. Bà Võ Thị Phi L, sinh năm 1957, nơi cư trú: ấp Đ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

4. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1982, nơi cư trú: Tổ 13, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/11/2019, Trần Quốc N được cha ruột là Trần Bảo L đưa đến Xí nghiệp khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC tại ấp Tân Thuận, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên gặp Tô Tấn L là tài xế lái xe ô tô tải biển số 67C-078.63 chở đá thuê cho Lê Văn K xin theo ngồi ghế phụ xế để học cách điều khiển xe. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi chở đá giao cho các đại lý xong (trên xe đã hết đá) thì N xin Lập điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-078.63 để tập lái, Lập đồng ý và giao xe cho N điều khiển, còn Lập ngồi ghế phụ lái chạy hướng từ bến ghe đá trở về Xí nghiệp đá Bà Đội ACC để tiếp tục lấy đá. Khi N điều khiển xe chạy vào tuyến đường chuyên dùng trong Xí nghiệp thì cho xe rẽ phải để vào chỗ lấy đá, nhưng do thiếu chú ý quan sát, nên phần đầu bên phải của xe ô tô tải đụng vào xe mô tô biển số 67E1-341.43 do ông Võ Minh T (Giám đốc Xí Nghiệp) điều khiển chạy một mình cùng chiều gây tai nạn, làm ông T ngã xuống bất tỉnh, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh xá quân dân y Sư đoàn 330 tại thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, nhưng ông T đã tử vong.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 164/KLGT-PC09 ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sây sát da, bầm máu toàn bộ vùng lưng mông.

- Sờ ấn thấy sụp lún cung bên các xương sườn bên trái (xương sườn 3, 4, 5).

- Bầm tụ máu dưới da vùng ngực.

- Gãy ngang giữa cán và thân xương ức.

- Gãy cung bên xương sườn 3, 4, 5 bên trái, đầu gãy xương sườn số 4 đâm vào trong gây thủng khoang màn phổi trái và thủng thùy trên phổi trái.

- Khoang màng phổi trái ứ đầy máu lỏng lẫn máu đông, dập thủng thùy trên phổi trái.

2. Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương.

Căn cứ Công văn số 2325/SGTVT-QLKCHTGT ngày 20/11/2019 của Sở giao thông vận tải tỉnh An Giang xác định:

Theo số liệu thống kê hệ thống đường địa phương của huyện Tịnh Biên gửi về Sở giao thông vận tải cập nhật, hiện tại không có tuyến đường nào nằm trong công trường khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC thuộc ấp Tân Thuận, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên.

Căn cứ Công văn số 3822/PC08-TNGT ngày 27/11/2019 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh An Giang xác định:

- Vụ tai nạn xảy ra ngày 08/11/2019 tại công trường khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC thuộc ấp Tân Thuận, xã Tân Lợi, huyện Tịnh biên, tỉnh An Giang không thuộc mạng lưới giao thông đường bộ, được quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008 và Thông tư số 06/2016/TT-BGTVT ngày 08/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải.

- Vụ tai nạn nói trên không phải là vụ tai nạn giao thông đường bộ, được quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 58/2009/TT-BCA ngày 28/10/2009 của Bộ Công an quy định và hướng dẫn thống kê, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về tai nạn giao thông đường bộ.

Căn cứ kết quả định giá tài sản số 47/KL.HĐĐGTTTHS ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên, kết luận:

* Vết trầy trên cửa ra vào bên phải cabin của xe ô tô biển số 67C-078.63, hiệu THACO dài 10 cm, cách mặt đất 1,01 mét, được định giá là: 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

* Các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển số 67E1-341.43 gồm:

- Ốp nhựa đầu xe và ốp nhựa đèn chiếu sáng có vết trầy xước kích thước 15x16 cm, được định giá là: 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

- Ốp nhựa đầu xe bên phải có vết trầy xước và vỡ, kích thước 8x6,5 cm, được định giá là: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Tay cầm bên phải bị cong từ trước ra sau, từ trên xuống dưới khoảng 45 độ, được định giá là: 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Mặc ngoài cánh yên xe bên phải có vết trầy xước không liên tục, được định giá là: 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

- Yên xe bên phải bị rách 20x10 cm, được định giá là: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Ốp nhựa sườn xe bên phải có vết trầy xước không liên tục kích thước 33x9,5 cm, được định giá là: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

- Ốp ống xả và thành ống xả có vết trầy xước không liên tục kích thước 26x9cm, được định giá là: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Cần gác chân trước bên phải bị cong hướng từ trước ra sau khoảng 15 độ, được định giá là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bên phải khung xe bị cong từ trên xuống dưới khoảng 45 độ, gãy cong biến dạng, được định giá là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Đầu tay cầm bên trái có vết trầy xước kích thước 2x0,5cm, được định giá là: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Cần gác chân sau bên trái bị gãy, được định giá là: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Mặt ngoài phía dưới hộp sơn xe bị móp biến dạng kích thước 13x7cm, được định giá là: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Mặt ngoài bên trái vành và lốp của bánh xe sau có vết trượt kích thước 33x4,5 cm cách van bánh xe sau 55 cm theo chiều kim đồng hồ, được định giá là: 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định khởi tố vụ án hình sự ngày 09/4/2020, quyết định khởi tố bị can ngày 27/4/2020 đối với Trần Quốc N về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTB-HS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Trần Quốc N về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Quốc N thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, trong lời nói sau cùng bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Minh H trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý nghiêm bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô biển số 67E1-341.43, xin được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 67E1-341.43.

Bị cáo, ông Trần Bảo Long, bà Trần Thị Kim T, ông Lê Văn K và ông Tô Tấn L cùng thống nhất đồng ý liên đới bồi thường cho bà Trần Thị Minh H chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Lê Văn K xin nhận lại chiếc xe ô tô tải biển số 67C-078.63, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông Tô Tấn L xin nhận lại 01 giấy phép lái xe do ông đứng tên.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) không có yêu cầu gì thêm.

Người đại diện theo ủy quyền của Xí nghiệp khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quốc N về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc N từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Vô ý làm chết người".

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 288, 357, 584, 585, 586, 587, 591 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bà H với bị cáo, ông L, bà T, ông K và ông L, theo đó bị cáo, ông L, bà T, ông K và ông L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà H chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giao trả cho bà H 01 xe mô tô biển số 67E1-341.43; Ông K 01 xe ô tô tải biển số 67C-078.63 và 01 chứng nhận kiểm định số 0242498 đối với xe ô tô 67C-078.63; Ông L 01 giấy phép lái xe số 790182039645 mang tên Tô Tấn L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

Thống nhất quan điểm đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Quốc N về tội *"Vô ý làm chết người"* theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là nặng, bởi lẽ:

- Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như:

+ Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi.

+ Có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

+ Sau khi gây ra tai nạn, gia đình bị cáo có đến thăm hỏi gia đình bị hại, có bồi thường nhưng gia đình bị hại không nhận. Tại phiên tòa bị cáo và gia đình đồng ý bồi thường cho bà H.

+ Có một phần lỗi của người giao xe cho bị cáo tập lái.

- Việc xử lý người dưới 18 tuổi chủ yếu là giáo dục, trong những trường hợp cần thiết thì mới áp dụng hình phạt tù đối với họ.

Từ cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 bởi lẽ gia đình bị cáo có đến đưa tiền bồi thường nhưng gia đình bị hại không nhận.

- Cho bị cáo được hưởng hình phạt là cải tạo không giam giữ hoặc án treo.

Trong phần đối đáp, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, không thống nhất việc người bào chữa đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 bởi lẽ tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xác định gia đình bị cáo không có đến đưa tiền bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Bảo Minh An Giang, Công ty Bảo Việt An Giang, người làm chứng bà Võ Thị Phi L vắng mặt không có lý do; Công ty bảo hiểm Bưu Điện An Giang có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc N khai nhận khoảng 13 giờ ngày 08/11/2019, bị cáo được cha ruột là ông Trần Bảo L đưa đến Xí nghiệp khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC để gặp ông Tô Tấn L là tài xế lái xe ô tô tải biển số 67C-078.63 chở đá thuê cho ông Lê Văn K xin theo làm phụ xế để học cách lái xe. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi chở đá giao cho các đại lý xong thì bị cáo xin ông L điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-078.63 để tập lái, ông L đồng ý và giao xe cho bị cáo điều khiển, còn ông L ngồi ghế phụ lái chạy hướng từ bến ghe đá trở về Xí nghiệp đá Bà Đội ACC để tiếp tục lấy đá. Khi bị cáo điều khiển xe chạy vào Xí nghiệp đá Bà Đội ACC cách cổng Xí nghiệp khoảng 150 mét thì cho xe rẽ phải để vào chỗ lấy đá, nhưng do không chú ý quan sát, không bật đèn tín hiệu xin rẽ phải nên phần đầu bên phải của xe ô tô tải đụng vào xe mô tô biển số 67E1-341.43 do ông Võ Minh T điều khiển chạy cùng chiều gây tai nạn, làm ông T ngã xuống bất tỉnh, ông T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh xá quân dân y Sư đoàn 330 nhưng ông T đã tử vong.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 164/KLGT-PC09 ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Công văn số 2325/SGTVT-QLKCHTGT ngày 20/11/2019 của Sở giao thông vận tải tỉnh An Giang và Công văn số 3822/PC08-TNGT ngày 27/11/2019 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh An Giang xác định tuyến đường chuyên dùng trong Xí nghiệp khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC không thuộc hệ thống đường địa phương của huyện Tịnh Biên, không thuộc mạng lưới giao thông đường bộ, vụ tai nạn nói trên không phải là vụ tai nạn giao thông đường bộ.

Từ cơ sở trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-078.63 thuộc tuyến đường chuyên dùng trong Xí nghiệp khai thác và chế biến đá Bà Đội ACC, khi chuyển hướng lưu thông không quan sát, không có tín hiệu báo rẽ dẫn đến đụng vào xe mô tô do ông T đang điều khiển

chạy cùng chiều, hậu quả làm ông T tử vong. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, xâm phạm đến tính mạng của người khác, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội *"Vô ý làm chết người"* theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về tính chất vụ án thấy rằng, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, chưa qua đào tạo lái xe ô tô, không có giấy phép lái xe ô tô nhưng lại điều khiển xe ô tô là vi phạm điều cấm khi tham gia giao thông, xem thường pháp luật, sức khỏe, tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi do đó khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng như những quy định pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Người bào chữa đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 với lý do gia đình bị cáo có đến gia đình bị hại để đưa tiền bồi thường nhưng gia đình bị hại không nhận là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xác định gia đình bị cáo không có đến đưa tiền bồi thường, ngoài lời khai thì bị cáo và gia đình không có chứng cứ gì khác chứng minh.

[4]. Trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Minh H, bị cáo, ông Trần Bảo L, bà Trần Thị Kim T, ông Lê Văn K và ông Tô Tấn L cùng thống nhất tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo, ông L, bà T, ông K và ông L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà H chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

Bà H, ông K không yêu cầu bồi thường gì đối với chiếc xe mô tô biển số 67E1-341.43 và chiếc xe ô tô biển số 67C - 078.63 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 67E1-341.43 là của ông T. Ông T không có lỗi trong vụ tai nạn. Xét giao trả cho đại diện hợp pháp của ông T là bà Hồng.

- 01 xe ô tô tải biển số 67C-078.63 và 01 chứng nhận kiểm định số 0242498 đối với xe ô tô 67C-078.63 là của ông K. Ông K không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng chiếc xe. Xét giao trả cho ông K.

- 01 giấy phép lái xe số 790182039645 của ông Tô Tấn L không liên quan việc phạm tội. Xét giao trả cho ông L.

[6].Vấn đề khác:

Đối với ông Tô Tấn L có hành vi giao xe ô tô tải biển số 67C – 078.63 khi biết rõ bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[7].Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, ông L, bà T, ông K và ông L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc N phạm tội "Vô ý làm chết người".

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc N 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 288, 357, 584, 585, 586, 587, 591 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bà Trần Thị Minh H, bị cáo Trần Quốc N, ông Trần Bảo L, bà Trần Thị Kim T, ông Lê Văn K và ông Tô Tấn L, theo đó bị cáo Trần Quốc N, ông Trần Bảo L, bà Trần Thị Kim T, ông Lê Văn K và ông Tô Tấn L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Trần Thị Minh H chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao trả cho bà Trần Thị Minh H 01 (Một) xe mô tô biển số 67E - 341.43, nhãn hiệu: Honđa, màu sơn: đen - bạc, số loại: Future Fi, số máy: 0333603, số khung: 023320.

Giao trả cho ông Lê Văn K:

- 01 (Một) xe ô tô tải biển số 67C - 078.63, nhãn hiệu: Thaco, màu sơn: Xanh, số máy: 003807, số khung: 032180.

- 01 (Một) chứng nhận kiểm định số 0242498 đối với xe ô tô tải biển số 67C-078.63.

Giao trả cho ông Tô Tấn L 01 (Một) giấy phép lái xe số 790182039645 mang tên Tô Tấn L.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quốc N phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Quốc N, ông Trần Bảo L, bà Trần Thị Kim T, ông Lê Văn K và ông Tô Tấn L có trách nhiệm liên đới chịu 10.000.000 (Mười triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS huyện TB;
- THA HS CA h Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú ;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng